Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 18 Tháng 8 2021 11:09 -

CLICK VÀO LINK BÊN D□□I Đ□ XEM DANH SÁCH FILE PDF (HO□C XEM DANH SÁCH D□NG □NH):

LOP_10_C1_NAM_HOC_2021-2022.pdf

LOP_10_C2_NAM_HOC_2021-2022.pdf

LOP_10E_NAM_HOC_2021-2022.pdf

LOP_10H_NAM_HOC_2021-2022.pdf

LOP_10L_NAM_HOC_2021-2022.pdf

LOP_10S_NAM_HOC_2021-2022.pdf

LOP_10T_NAM_HOC_2021-2022.pdf

LOP_10V_NAM_HOC_2021-2022.pdf

DANH SÁCH L□P 10- NĂM H□C 2021-2022(C□P NH□T 18.8.2021)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 18 Tháng 8 2021 11:09 -

TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC **DANH SÁCH LỚP 10C1 - NĂM HỌC 2021-2022; 18.8.2021**

TT	Họ và tên thí sinh	Tên	Giới tính	Ngày sinh			Dân tộc	Ghi chú
				Ngày	Tháng	Năm		
1	*5*	*5a*	*6*	*7*	*8*	*9*	*11*	
1	HỒ THỊ BÉ	BÉ	Nữ	08	06	2006	Mường	
2	HỒ VĂN BI	BI	Nam	10	01	2006	Mường	
3	HỒ THỊ DANH	DANH	Nữ	12	01	2006	Cadong	
4	HỒ THỊ NGỌC DUY	DUY	Nữ	05	11	2006	Cadong	
5	HỒ THỊ ĐAN	ĐAN	Nữ	29	09	2006	Cadong	
6	HỒ VĂN HẠNH	HẠNH	Nam	29	03	2006	Cadong	
7	HỒ THỊ HIỀN	HIỀN	Nữ	05	05	2006	K.dong	
8	HỒ THỊ HUỆ	HUỆ	Nữ	04	02	2006	Mường	
9	HỒ THỊ HƯNG	HƯNG	Nữ	14	07	2006	K.dong	
10	HỒ DUY KHÁNH	KHÁNH	Nam	16	06	2006	Mường	
11	HỒ THỊ MỸ LỆ	LỆ	Nữ	27	03	2006	Cadong	
12	HỒ THỊ MAI LINH	LINH	Nữ	03	06	2006	K.dong	
13	HỒ THỊ LINH	LINH	Nữ	18	05	2006	Cadong	
14	HỒ THỊ LỘC	LỘC	Nữ	12	04	2005	Mơ noong	
15	HỒ THỊ LƯ	LƯ	Nữ	29	12	2006	Mường	
16	HỒ THỊ KIM LY	LY	Nữ	16	07	2006	Mường	
17	NGUYỄN THẾ NGỌC	NGỌC	Nam	22	04	2006	Cadong	
18	HỒ THỊ THU NHẪN	NHẪN	Nữ	25	10	2006	Mường	
19	HỒ THỊ OANH	OANH	Nữ	04	01	2006	Cadong	
20	HỒ THỊ PHI	PHI	Nữ	15	03	2006	Cadong	
21	NGÔ THỊ KIM PHƯỢNG	PHƯỢNG	Nữ	24	02	2006	K.dong	
22	LÊ THỊ QUYÊN	QUYÊN	Nữ	21	10	2006	Cadong	
23	HỒ VĂN SINH	SINH	Nam	18	01	2006	K.dong	
24	HỒ VĂN TÂN	TÂN	Nam	01	08	2006	Cadong	
25	HỒ THỊ TIÊN	TIÊN	Nữ	30	12	2006	Cadong	
26	HỒ THỊ THẢO	THẢO	Nữ	25	09	2006	Kadong	
27	HỒ VĂN THIỆN	THIỆN	Nam	20	09	2006	Mường	
28	HỒ THỊ THÔI	THÔI	Nữ	06	12	2006	Cadong	
29	HỒ THỊ THƯ	THƯ	Nữ	15	11	2006	Mường	
30	HỒ THỊ THƯƠNG	THƯƠNG	Nữ	04	03	2006	Cadong	
31	HỒ VĂN TRỊ	TRỊ	Nam	15	05	2006	Mường	
32	HỒ THỊ XIN	XIN	Nữ	10	10	2005	Cadong	

Hiệp Đức, ngày 18 tháng 8 năm 2021

LẬP BẢNG **KT. HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Thái Vũ Khánh **Đặng Vĩnh Hiếu**

DANH SÁCH L□P 10- NĂM H□C 2021-2022(C□P NH□T 18.8.2021)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 18 Tháng 8 2021 11:09 -

TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC **DANH SÁCH LỚP 10C2 - NĂM HỌC 2021-2022; 18.8.2021**

TT	Họ và tên thí sinh	Tên	Giới tính	Ngày sinh			Dân tộc	Ghi chú
				Ngày	Tháng	Năm		
1	*5*	*5a*	*6*	*7*	*8*	*9*	*11*	
1	HỒ THỊ BÉ	BÉ	Nữ	01	09	2005	Mơnông	
2	HỒ VĂN BI	BI	Nam	17	05	2006	Mơnông	
3	HỒ THỊ CHÂU	CHÂU	Nữ	08	08	2006	Mơnông	
4	HỒ VĂN DIỆP	DIỆP	Nam	13	06	2006	Cacong	
5	HỒ THỊ DUNG	DUNG	Nữ	16	10	2006	Cacong	
6	HỒ THỊ HẰNG	HẰNG	Nữ	28	09	2005	Cacong	
7	HỒ VĂN HẬU	HẬU	Nam	16	03	2005	Cacong	
8	LÔ VĂN HIỀN	HIỀN	Nam	02	06	2006	Thái	
9	HỒ THỊ HỘI	HỘI	Nữ	06	06	2006	K.đơng	
10	LÊ VĂN HUY	HUY	Nam	08	01	2006	Mơnông	
11	HỒ THỊ HỒNG HƯƠNG	HƯƠNG	Nữ	18	11	2006	Mơnông	
12	HỒ THỊ THỦY KIM	KIM	Nữ	20	11	2006	Cacong	
13	HỒ THỊ MỸ LINH	LINH	Nữ	20	11	2006	Mơnông	
14	HỒ THỊ KIM LINH	LINH	Nữ	11	06	2006	Cacong	
15	HỒ THỊ TRÚC LY	LY	Nữ	18	02	2006	Mơnông	
16	HỒ THỊ THANH MAI	MAI	Nữ	12	04	2005	Mơnông	
17	CAO VĂN MẠNH	MẠNH	Nam	02	08	2006	K.đơng	
18	NGUYỄN THỊ THU MINH	MINH	Nữ	26	06	2006	Mơnông	
19	HỒ VĂN MỘT	MỘT	Nam	09	09	2006	Cacong	
20	HỒ THẢI NGUYÊN	NGUYÊN	Nam	01	01	2006	Mơnông	
21	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	NHI	Nữ	13	12	2006	Cacong	
22	HỒ THỊ PHỤNG	PHỤNG	Nữ	02	02	2006	Cacong	
23	HỒ THỊ PHƯỢNG	PHƯỢNG	Nữ	08	01	2005	Cacong	
24	HỒ THỊ BÍCH QUYÊN	QUYÊN	Nữ	27	06	2006	Mơnông	
25	HỒ THỊ TÝ	TÝ	Nữ	20	11	2006	K.đơng	
26	HỒ THỊ THỦY	THỦY	Nữ	08	02	2006	Cacong	
27	HỒ THỊ THƯ	THƯ	Nữ	10	02	2006	Cacong	
28	HỒ THỊ TRÀ	TRÀ	Nữ	01	01	2006	Mơnông	
29	HỒ THỊ TRỌNG	TRỌNG	Nữ	13	04	2006	Mơnông	
30	TRẦN VĂN TRUNG	TRUNG	Nam	09	08	2006	Cacong	
31	HỒ THỊ XANH	XANH	Nữ	24	07	2006	Mơnông	

Hiệp Đức, ngày 18 tháng 8 năm 2021

LẬP BẢNG **KT. HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Thái Vũ Khánh **Đặng Vĩnh Hiếu**

TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC **DANH SÁCH LỚP 10E - NĂM HỌC 2021-2022; 18.8.2021**

TT	Họ và tên thí sinh	Tên	Giới tính	Ngày sinh			Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Ngày	Tháng	Năm		
1	*5*	*5a*	*6*	*7*	*8*	*9*	*28*	
1	PHAN GIA BẢO	BẢO	Nam	06	09	2006	39	
2	THÂN LÊ QUỐC BẢO	BẢO	Nam	20	05	2006	36	
3	PHẠM THỊ ÁI DIỄM	DIỄM	Nữ	17	03	2006	40	
4	ĐẶNG THỊ MỸ DUYÊN	DUYÊN	Nữ	27	10	2006	40	
5	HỒ VIỆT ĐỨC	ĐỨC	Nam	01	01	2006	36	
6	NGUYỄN XUÂN QUỲNH GIANG	GIANG	Nữ	11	09	2006	40.5	
7	NGUYỄN ĐÌNH ĐẠI HẢI	HẢI	Nam	16	06	2006	36	
8	LÊ THỊ PHƯƠNG HỒNG	HỒNG	Nữ	10	01	2006	38.5	
9	NGUYỄN THỊ THIÊN HƯƠNG	HƯƠNG	Nữ	25	02	2006	36.5	
10	TRẦN VĂN DANH KIỆT	KIỆT	Nam	25	03	2006	36	
11	NGUYỄN VĂN KỲ	KỲ	Nam	20	12	2006	34	
12	HỒ ĐẶNG HOÀNG LÂM	LÂM	Nam	02	10	2006	37	
13	LÊ NGỌC LIN	LIN	Nam	25	03	2006	35	
14	LÊ ĐỖ PHƯƠNG LINH	LINH	Nữ	15	06	2006	36	
15	TRẦN KHÁNH LINH	LINH	Nữ	14	03	2006	39	
16	VÕ NGỌC CHÂU LINH	LINH	Nữ	03	09	2006	39	
17	NGUYỄN VĂN LONG	LONG	Nam	02	04	2006	39	
18	ĐẶNG TRỊNH HỒNG LỢI	LỢI	Nam	16	05	2006	32	
19	NGUYỄN THỊ MỸ LY	LY	Nữ	21	10	2006	32	
20	KIỀU THỊ SƯƠNG MAI	MAI	Nữ	09	08	2006	32.5	
21	TRẦN VĂN NA	NA	Nam	08	12	2006	36	
22	TRẦN VĂN NGUYÊN	NGUYÊN	Nam	03	01	2006	32	
23	TRẦN VĂN PHÚC	PHÚC	Nam	02	02	2006	32	
24	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	QUỲNH	Nữ	04	10	2006	37	
25	VÕ LÊ THANH TÂM	TÂM	Nữ	30	11	2006	38	
26	PHAN TẤN TÍN	TÍN	Nam	25	06	2006	34.5	
27	**ĐẶNG MINH TUẤN**	**TUẤN**	**Nam**	**19**	**05**	**2006**	36	
28	HỒ THỊ XUÂN THẢO	THẢO	Nữ	27	09	2006	38	
29	NGUYỄN THỊ HOÀNG KIM THỨC	THỨC	Nữ	12	06	2006	36	
30	NGUYỄN PHẠM ANH THY	THY	Nữ	09	08	2006	40	
31	ĐỖ THỊ MAI TRANG	TRANG	Nữ	16	06	2006	40	
32	VÕ THỊ THÙY TRANG	TRANG	Nữ	16	02	2006	34	
33	NGUYỄN PHƯỚC TRÍ	TRÍ	Nam	22	09	2006	36	
34	LÊ THỊ NGUYÊN TRÚC	TRÚC	Nữ	10	10	2006	40.5	
35	NGUYỄN THỊ DIỆU TRÚC	TRÚC	Nữ	15	07	2006	40	
36	NGUYỄN THẢO UYÊN	UYÊN	Nữ	02	12	2006	40	

Học sinh có thông tin màu đỏ: đã có tên ở Danh sách dự khảo sát chọn đội tuyển học sinh giỏi Tiếng Anh nên không được chuyển lớp)

Hiệp Đức, ngày 18 tháng 8 năm 2021

LẬP BẢNG **KT. HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Thái Vũ Khánh **Đặng Vĩnh Hiếu**

DANH SÁCH L□P 10- NĂM H□C 2021-2022(C□P NH□T 18.8.2021)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 18 Tháng 8 2021 11:09 -

TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC **DANH SÁCH LỚP 10H - NĂM HỌC 2021-2022; 18.8.2021**

TT	Họ và tên thí sinh	Tên	Giới tính	Ngày sinh			Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Ngày	Tháng	Năm		
1	*5*	*5A*	*6*	*7*	*8*	*9*	*28*	
1	LÊ THỊ NGỌC AN	AN	Nữ	09	12	2006	36	
2	LÊ NGỌC DŨNG	DŨNG	Nam	16	05	2006	37.5	
3	PHAN NGUYỄN BẢO DUY	DUY	Nam	11	11	2006	32	
4	PHẠM CÔNG ĐỊNH	ĐỊNH	Nam	04	12	2006	28	
5	HỒ VIẾT HÃN	HÃN	Nam	08	09	2006	40	
6	PHẠM NGUYỄN NHÂN HẬU	HẬU	Nam	25	06	2006	40	
7	LÊ THỊ MỸ HOA	HOA	Nữ	03	02	2006	38	
8	PHẠM VĂN HÒA	HÒA	Nam	26	04	2006	38	
9	TRẦN NGUYỄN ÁNH HỒNG	HỒNG	Nữ	07	07	2006	36	
10	PHAN LÊ TUẤN KHANG	KHANG	Nam	19	02	2006	36.5	
11	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	KHÁNH	Nam	20	06	2006	36	
12	TRẦN NGỌC KHÁNH	KHÁNH	Nam	01	05	2006	36	
13	NGUYỄN THỊ CẨM LÀI	LÀI	Nữ	08	10	2006	32.5	
14	TRƯƠNG QUANG LONG	LONG	Nam	21	02	2006	32	
15	NGUYỄN THỊ LỘC	LỘC	Nữ	21	04	2006	39	
16	PHAN THỊ NHƯ LỰC	LỰC	Nữ	02	01	2006	40.5	
17	LÊ NA PHƯƠNG MAI	MAI	Nữ	24	02	2006	40	
18	NGUYỄN THỊ THÚY NGÂN	NGÂN	Nữ	24	03	2006	36	
19	NGUYỄN HỮU NGUYÊN	NGUYÊN	Nam	16	11	2006	34.5	
20	ĐẶNG QUỲNH NHI	NHI	Nữ	11	06	2006	40	
21	PHẠM THỊ NHƯ QUỲNH	QUỲNH	Nữ	20	12	2006	40	
22	NGUYỄN VĂN SƠN	SƠN	Nam	01	01	2006	34.5	
23	HỒ NHẬT TÂN	TÂN	Nữ	11	01	2006	40	
24	LÊ ĐÌNH TIẾN	TIẾN	Nam	08	01	2006	32	
25	HUỲNH TRẦN ĐỨC TUẤN	TUẤN	Nam	30	07	2006	34	
26	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	THẢO	Nữ	06	07	2006	40	
27	VÕ THỊ THANH THẢO	THẢO	Nữ	04	08	2006	34	
28	TRẦN VĂN THUẬN	THUẬN	Nam	10	04	2006	32	
29	ĐỖ QUANG THUẬT	THUẬT	Nam	21	02	2006	34	
30	MAI THỊ HIỀN THỤC	THỤC	Nữ	06	01	2006	37	
31	TRẦN MINH THƯ	THƯ	Nữ	03	02	2006	38	
32	VÕ THỦY TRÂM	TRÂM	Nữ	24	12	2006	37	
33	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH	TRINH	Nữ	07	01	2006	36.5	
34	LÊ THỊ KHÁNH VÂN	VÂN	Nữ	30	05	2006	37	
35	VÕ THỊ TRƯỜNG VI	VI	Nữ	27	02	2006	37	
36	NGUYỄN QUANG VINH	VINH	Nam	29	05	2006	39	
37	TÔ THỊ NHƯ Ý	Ý	Nữ	05	07	2006	39	

Học sinh có thông tin màu đỏ đã có tên ở Danh sách đự khảo sát chọn đội tuyển học sinh giỏi Hóa học nên không được chuyển lớp)

Hiệp Đức, ngày 18 tháng 8 năm 2021

LẬP BẢNG

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

DANH SÁCH L□P 10- NĂM H□C 2021-2022(C□P NH□T 18.8.2021)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 18 Tháng 8 2021 11:09 -

TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC DANH SÁCH LỚP 10L - NĂM HỌC 2021-2022; 18.8.2021

TT	Họ và tên thí sinh	Tên	Giới tính	Ngày sinh			Điểm xét tuyển	Chi chú
				Ngày	Tháng	Năm		
1	*5*	*5a*	*6*	*7*	*8*	*9*	*28*	
1	TRẦN THỊ THU BẢO	BẢO	Nữ	01	10	2006	32	
2	NGUYỄN THỊ DIỄM	DIỄM	Nữ	19	03	2006	32	
3	ĐOÀN THỊ DIỆU	DIỆU	Nữ	05	05	2006	36.5	
4	LÊ VŨ CÔNG HẬU	HẬU	Nam	23	02	2006	40	
5	TRẦN NHẬT HẬU	HẬU	Nam	27	03	2006	34	
6	NGUYỄN TRẦN TRUNG HIẾU	HIẾU	Nam	03	02	2006	25	
7	LÊ VĂN HUY	HUY	Nam	20	11	2006	34	
8	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	HƯƠNG	Nữ	15	12	2006	40.5	
9	PHAN TRUNG KIÊN	KIÊN	Nam	04	09	2006	40	
10	TRẦN THỊ KIỀU	KIỀU	Nữ	27	10	2006	37.5	
11	LÊ THANH KHA	KHA	Nam	28	04	2006	39	
12	NGUYỄN GIA TỨ KHANH	KHANH	Nam	19	08	2006	38	
13	CAO VĂN LIN	LIN	Nam	11	01	2006	37	
14	NGUYỄN THỊ KIM LY	LY	Nữ	16	07	2006	36	
15	PHẠM THỊ MẾN	MẾN	Nữ	29	05	2006	32	
16	LÝ THỊ ÁNH NGÀ	NGÀ	Nữ	15	08	2006	36	
17	MAI THỊ KIM NGÂN	NGÂN	Nữ	01	01	2006	37	
18	BÙI VĂN NGUYÊN	NGUYÊN	Nam	14	04	2006	34.5	
19	NGUYỄN PHƯƠNG NGUYÊN	NGUYÊN	Nữ	11	11	2006	36	
20	NGUYỄN MINH NHẬT	NHẬT	Nam	15	04	2006	38	
21	HỒ XUÂN QUỲNH	QUỲNH	Nam	30	01	2006	40	
22	TRẦN NHƯ QUỲNH	QUỲNH	Nữ	11	05	2006	40.5	
23	ĐÀO NHẬT SƠN	SƠN	Nam	16	03	2006	33	
24	ĐẶNG THỊ HỒNG TÀI	TÀI	Nữ	04	04	2006	30	
25	NGUYỄN HỮU THANH TÂM	TÂM	Nữ	13	05	2006	34	
26	NGUYỄN MAI ANH TUẤN	TUẤN	Nam	02	08	2006	39	
27	NGÔ THỊ THANH THỦY	THỦY	Nữ	20	01	2006	36	
28	PHAN THỊ THANH THỦY	THỦY	Nữ	03	12	2006	36	
29	CAO THỊ NGỌC TRANG	TRANG	Nữ	05	07	2006	38	
30	ĐẶNG THỦY TRÂM	TRÂM	Nữ	18	10	2006	32	
31	PHAN THỊ THANH TRÚC	TRÚC	Nữ	07	06	2006	31	
32	LƯU VĂN VĨ	VĨ	Nam	31	07	2006	40	
33	NGUYỄN TRƯỜNG HOÀNG VŨ	VŨ	Nam	06	01	2006	37.5	
34	LÊ THỊ TUYẾT VY	VY	Nữ	03	09	2006	38.5	
35	LÊ THỊ THẢO VY	VY	Nữ	05	08	2006	36	
36	NGUYỄN XUÂN NHƯ Ý	Ý	Nam	09	06	2006	40	

(học sinh có thông tin màu đỏ: đã có tên ở Danh sách dự khảo sát chọn đội tuyển học sinh giỏi Vật lí nên không được chuyển Vp)

Hiệp Đức, ngày 18 tháng 8 năm 2021

LẬP BẢNG

Thái Vũ Khánh

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đặng Vĩnh Hiếu

DANH SÁCH L□P 10- NĂM H□C 2021-2022(C□P NH□T 18.8.2021)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 18 Tháng 8 2021 11:09 -

TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC **DANH SÁCH LỚP 10S - NĂM HỌC 2021-2022; 18.8.2021**

TT	Họ và tên thí sinh	Tên	Giới tính	Ngày sinh			Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Ngày	Tháng	Năm		
1	*3*	*3a*	*6*	*7*	*8*	*9*	*28*	
1	LƯƠNG THỊ KIM ANH	ANH	Nữ	12	12	2006	39	
2	NGUYỄN GIA BẢO	BẢO	Nam	01	01	2006	36	
3	VÕ ĐẶNG CHÍ BÌNH	BÌNH	Nam	26	11	2006	39	
4	VŨ THỊ CHUNG	CHUNG	Nữ	29	06	2006	30.5	
5	PHẠM NGỌC DIỄM	DIỄM	Nữ	04	06	2006	36	
6	NGUYỄN THỊ NGỌC DUYÊN	DUYÊN	Nữ	25	06	2006	40.5	
7	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	HẠNH	Nữ	06	02	2006	34.5	
8	TRẦN NGỌC HẬU	HẬU	Nam	03	02	2006	37	
9	TRẦN ANH HUẤN	HUẤN	Nam	18	04	2006	36	
10	PHẠM THỊ KIM HUỆ	HUỆ	Nữ	29	03	2006	36	
11	ĐỖ TƯỜNG HUY	HUY	Nam	11	06	2006	36	
12	TRẦN HỒ QUỐC HUY	HUY	Nam	28	06	2006	37.5	
13	HÀ THỊ NGỌC HUYỀN	HUYỀN	Nữ	24	07	2006	32	
14	NGUYỄN NGỌC THẢO LINH	LINH	Nữ	15	01	2006	38	
15	LÊ THỊ YẾN LY	LY	Nữ	02	01	2006	37	
16	LÊ MINH TIỂU MY	MY	Nữ	03	01	2006	36.5	
17	LƯƠNG PHƯỚC NHÂN	NHÂN	Nam	15	07	2006	37	
18	NGUYỄN HOÀI DUY NHẬT	NHẬT	Nam	11	05	2006	24.5	
19	NGUYỄN BẢO NHI	NHI	Nữ	28	12	2006	40	
20	NGUYỄN THỊ THÙY NHƯ	NHƯ	Nữ	07	05	2006	39	
21	PHAN THANH BẢO NHƯ	NHƯ	Nữ	11	07	2006	36	
22	NGUYỄN MẪU PHÚC	PHÚC	Nam	01	01	2006	40	
23	VÕ HỒ THIÊN PHÚC	PHÚC	Nam	22	11	2006	32	
24	VŨ THỊ NAM PHƯƠNG	PHƯƠNG	Nữ	13	07	2006	36.5	
25	NGUYỄN MINH SEN	SEN	Nữ	21	10	2006	32	
26	NGUYỄN THANH SƠN	SƠN	Nam	19	08	2006	40.5	
27	NGUYỄN VĂN TÀI	TÀI	Nam	12	10	2006	36	
28	NGÔ THỊ HỒNG TÂM	TÂM	Nữ	01	01	2006	36	
29	NGÔ VĂN TUẤN	TUẤN	Nam	06	04	2006	36	
30	TRẦN VĂN TUẤN	TUẤN	Nam	27	11	2006	38	
31	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	THƯ	Nữ	01	02	2006	38	
32	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	TRÚC	Nữ	24	09	2006	38	
33	NGUYỄN HÀ YẾN VI	VI	Nữ	16	06	2006	40	
34	PHẠM XUÂN VINH	VINH	Nam	22	09	2006	32.5	
35	TRẦN QUỐC VINH	VINH	Nam	29	08	2006	34	
36	TRẦN QUANG VƯỢNG	VƯỢNG	Nam	10	04	2006	36	
37	VÕ THỊ PHƯƠNG VY	VY	Nữ	19	09	2006	31	

Học sinh có thông tin màu đỏ: đã có tên ở Danh sách cử khảo sát chọn đội tuyển học sinh giỏi Sinh học nên không được chuyển lớp

Hiệp Đức, ngày 18 tháng 8 năm 2021

LẬP BẢNG **KT. HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Thái Vũ Khánh **Đặng Vĩnh Hiếu**

DANH SÁCH L□P 10- NĂM H□C 2021-2022(C□P NH□T 18.8.2021)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 18 Tháng 8 2021 11:09 -

TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC **DANH SÁCH LỚP 10T - NĂM HỌC 2021-2022; 18.8.2021**

TT	Họ và tên thí sinh	Tên	Giới tính	Ngày sinh			Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Ngày	Tháng	Năm		
1	*5*	*54*	*6*	*7*	*8*	*9*	*28*	
1	NGUYỄN TRẦN VIỆT ANH	ANH	Nam	30	1	2006	32	
2	NGUYỄN LÊ HOÀI BÃO	BÃO	Nam	24	9	2006	32	
3	HỒ THỊ MỸ DUYÊN	DUYÊN	Nữ	16	2	2006	37.5	
4	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	ĐẠT	Nam	9	11	2006	34	
5	TRƯƠNG NGỌC ĐỒNG	ĐỒNG	Nam	9	10	2006	36	
6	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	GIANG	Nữ	21	8	2006	34	
7	ĐỖ TRẦN BẢO HÂN	HÂN	Nữ	28	7	2006	40	
8	TRẦN CÔNG HẬU	HẬU	Nam	26	5	2006	35	
9	ĐỖ THỊ LỆ HUYỀN	HUYỀN	Nữ	9	7	2006	40	
10	NGUYỄN THỊ HỒNG HƯỜNG	HƯỜNG	Nữ	1	6	2006	36	
11	DƯƠNG ANH KIỆT	KIỆT	Nam	25	10	2006	34	
12	THÁI NGUYỄN KHẢI	KHẢI	Nam	28	2	2006	32	
13	PHẠM VÕ ANH KHOA	KHOA	Nam	9	5	2006	40	
14	LÊ THỊ DIỆU LINH	LINH	Nữ	31	3	2006	40	
15	MAI QUANG LINH	LINH	Nam	20	10	2006	39.5	
16	NGUYỄN SONG MẪN	MẪN	Nam	1	1	2006	36.5	
17	THIỀU THỊ NHƯ MƠ	MƠ	Nữ	17	3	2006	40.5	
18	NGUYỄN PHẠM THÀNH NAM	NAM	Nam	16	11	2006	32	
19	NGUYỄN NGỌC NGHĨA	NGHĨA	Nam	1	1	2006	34	
20	HUỲNH THỊ NHƯ	NHƯ	Nữ	5	10	2006	28	
21	TRẦN HOÀNG OANH	OANH	Nữ	23	6	2006	36	
22	TRẦN THỊ KIỀU OANH	OANH	Nữ	2	2	2006	40	
23	ĐẶNG NGỌC PHONG	PHONG	Nam	9	7	2006	32	
24	VÕ HOÀNG PHÚC	PHÚC	Nữ	05	02	2006	36.5	
25	PHẠM THỊ THU QUYÊN	QUYÊN	Nữ	27	6	2006	36	
26	PHẠM NGUYỄN NGỌC TÂN	TÂN	Nam	16	1	2006	36.5	
27	HỒ VIỆT ANH TUẤN	TUẤN	Nam	9	10	2006	36	
28	LÊ THỊ THANH THẢO	THẢO	Nữ	17	7	2006	40	
29	NGÔ THỊ THANH THẢO	THẢO	Nữ	18	7	2006	40	
30	PHẠM NGỌC ANH THƯ	THƯ	Nữ	9	11	2006	32	
31	LÊ TRẦN ANH THƯ	THƯ	Nữ	18	10	2006	32	
22	BÙI NGUYỄN HOÀNG THƯƠNG	THƯƠNG	Nữ	10	4	2006	40	
31	HÀ THỊ THỦY TRANG	TRANG	Nữ	18	4	2006	38	
34	VÕ DUY TRUNG	TRUNG	Nam	17	10	2006	37	
35	PHỦNG THỊ THÚY VÂN	VÂN	Nữ	9	1	2006	40.5	
36	ĐẶNG THỊ TƯỜNG VY	VY	Nữ	15	10	2006	40	
37	TRẦN TIẾN VỸ	VỸ	Nam	21	10	2006	34.5	

Học sinh có thông tin màu đỏ: đã có tên ở Danh sách dự khảo sát chọn đội tuyển học sinh giỏi Toán nên không được chuyển lớp)

Hiệp Đức, ngày 18 tháng 8 năm 2021

LẬP BẢNG **KT. HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Thái Vũ Khánh **Đặng Vĩnh Hiếu**

DANH SÁCH L□P 10- NĂM H□C 2021-2022(C□P NH□T 18.8.2021)

Vi□t b□i Đ□ng Vĩnh Hi□u
Th□ t□, 18 Tháng 8 2021 11:09 -

TRƯỜNG THPT HIỆP ĐỨC **DANH SÁCH LỚP 10V - NĂM HỌC 2021-2022; 18.8.2021**

TT	Họ và tên thí sinh	Tên	Giới tính	Ngày sinh			Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Ngày	Tháng	Năm		
1	5	5a	6	7	8	9	28	
1	NGUYỄN THỊ LOAN ANH	ANH	Nữ	09	02	2006	36	
2	TRẦN THỊ HOÀNG ÁNH	ÁNH	Nữ	06	08	2006	40	
3	TRẦN QUANG BÌNH	BÌNH	Nam	20	03	2006	39	
4	TRẦN QUANG CÁC	CÁC	Nam	01	01	2006	40	
5	ĐÀO THỊ TRƯỜNG CHINH	CHINH	Nữ	09	04	2006	37.5	
6	PHẠM THANH ĐỒNG	ĐỒNG	Nam	31	05	2006	34	
7	LÊ BẢO HÂN	HÂN	Nữ	21	06	2006	40	
8	HUỲNH VĂN HẬU	HẬU	Nam	01	12	2006	34	
9	TRẦN THỊ TUYẾT HỒNG	HỒNG	Nữ	18	01	2006	36	
10	NGÔ TRẦN ANH KHOA	KHOA	Nam	25	07	2006	36	
11	NGUYỄN VĂN NAM	NAM	Nam	12	04	2006	35.5	
12	TRẦN VĂN NGHĨA	NGHĨA	Nam	01	01	2006	32	
13	NGUYỄN HOÀNG CẨM NHƯ	NHƯ	Nữ	08	01	2006	40.5	
14	HUỲNH VĂN PHÚC	PHÚC	Nam	01	12	2006	34	
15	NGUYỄN DUY PHƯỚC	PHƯỚC	Nam	24	01	2006	37	
16	HUỲNH THỊ NHƯ QUỲNH	QUỲNH	Nữ	17	05	2006	35.5	
17	TRẦN DUY RIN	RIN	Nam	02	01	2006	38	
18	TRẦN NGUYỄN SƠN	SƠN	Nam	13	07	2006	39	
19	ĐẶNG TRỊNH HỒNG TÀI	TÀI	Nam	16	05	2006	32	
20	NGUYỄN THỊ TÁI	TÁI	Nữ	22	05	2006	40	
21	PHẠM ĐÌNH TIẾN	TIẾN	Nam	15	09	2006	32	
22	LÊ THỊ THANH	THANH	Nữ	16	05	2006	36.5	
23	NGÔ THỊ THẢO	THẢO	Nữ	08	01	2006	34	
24	PHẠM MINH THUẬN	THUẬN	Nam	12	01	2006	30	
25	NGÔ THUY MINH THƯ	THƯ	Nữ	07	12	2006	32	
26	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	THƯ	Nữ	09	05	2006	40	
27	TRẦN THỊ HOÀI THƯƠNG	THƯƠNG	Nữ	16	09	2006	40	
28	HUỲNH THỊ HUYỀN TRANG	TRANG	Nữ	02	01	2006	34	
29	LÊ THỊ TRANG	TRANG	Nữ	09	01	2006	36.5	
30	TRẦN THỊ HIỀN TRANG	TRANG	Nữ	13	08	2006	34.5	
31	TRẦN VĂN TRI	TRI	Nam	07	03	2006	36	
32	TRẦN QUỐC TRƯỜNG	TRƯỜNG	Nam	06	01	2006	34	
33	LÊ THỊ NHẬT UYÊN	UYÊN	Nữ	01	01	2006	32.5	
34	THIỀU THỊ THẢO VI	VI	Nữ	28	08	2006	38.5	
35	TỐ KIỀU VY	VY	Nữ	01	01	2006	39.5	
36	ĐẶNG LÂM TRIỀU VỸ	VỸ	Nam	16	07	2006	36	
37	NGUYỄN KIM YẾN	YẾN	Nữ	13	06	2006	38	

Học sinh có thông tin màu đỏ đã có tên ở Danh sách dự khảo sát chọn đội tuyển học sinh giỏi Ngữ văn nên không được chuyển lớp)

Hiệp Đức, ngày 18 tháng 8 năm 2021

LẬP BẢNG **KT. HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Thái Vũ Khánh **Đặng Vĩnh Hiếu**